

Số: /2026/NQ-HĐND

Hồng Bàng, ngày 29 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi

cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng; Báo cáo thẩm tra số 04/BC-BKTNS ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các cơ quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng.

2. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị quyết này là mức chi để thanh toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật; đồng thời đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Điều 3. Nội dung chi, mức chi và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

1. Đối với văn bản quy phạm pháp luật là Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường do Ủy ban nhân dân phường trình, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%)	Thẩm tra (30%)	Thông qua (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	18	10,8	5,4	1,8
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết)	9	5,4	2,7	0,9

Trong tổng mức chi cho hoạt động xây dựng, soạn thảo, thẩm định và trình nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường được quy định như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo (70%)	Thẩm định (20%)	Trình (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	18	12,6	3,6	1,8
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	18	12,6	3,6	1,8
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	10,8	7,56	2,16	1,08
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết)	5,4	3,78	1,08	0,54

2. Đối với văn bản quy phạm pháp luật là Quyết định của Ủy ban nhân dân phường, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo (70%)	Thẩm định (20%)	Trình (10%)
Quyết định mới hoặc Quyết định thay thế Quyết định hiện hành	20	14	4	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên	20	14	4	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định	12	8,4	2,4	1,2
Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định)	6	4,2	1,2	0,6

Điều 4. Nguồn kinh phí và phương thức thực hiện thanh toán

1. Nguồn kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng do ngân sách phường đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

2. Việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Các Sở: Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- TT ĐU, TT HĐND, UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các Ban của HĐND phường;
- Các Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Công báo TP, Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Vân